

1. Sự ra đời của Hội Thi viên Việt Nam

Trong những năm 1990 và đầu những năm 2000, kinh tế nước ta có bước tăng trưởng khá, đời sống người dân được nâng cao rõ rệt, công tác thi viên cũng được Đảng và Nhà nước quan tâm, đầu tư phát triển. Số lượng thi viên, cán bộ thi viên tăng nhanh. Với mạng lưới giao lưu quốc tế của nước ta đã kéo theo sự vươn ra hòa vào dòng chảy thế giới của các ngành, các tổ chức Việt Nam, trong đó có thi viên. Vai trò của hiệp hội cũng được tăng cường. Nhiệm vụ hiệp hội nghề nghiệp đã được thành lập. Đảng triển khai tình hình đó, ngành thi viên cũng đã nhận thức được sự chín muồi để hình thành tổ chức nghề nghiệp của mình. Được sự đồng ý của lãnh đạo Bộ Văn hóa – Thông tin (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch – BVHTTDL), Ban Việt ngữ thành lập Hội Thi viên Việt Nam đã được thành lập gồm đội di sản Văn hóa, Thi viên Quốc gia Việt Nam, các cơ quan thi viên liên khác trong nước. Trong thời gian ngắn, Ban Việt ngữ đã tổ chức nhiều hội thảo với sự tham gia của những người làm công tác thi viên của một số nước ngoài để xác định được vị trí, vai trò, bước đi trong thành lập Hội Thi viên Việt Nam (HTVVN). Đảng thời, Ban Việt ngữ đã có nhiều nỗ lực trong việc hoàn thiện tổ chức, hệ thống các cơ quan chức năng xin phép thành lập Hội. Bên cạnh đó, các thành viên trong Ban Việt ngữ cũng đã tích cực vận động các tổ chức, cá nhân và những người tâm huyết với sự nghiệp thi viên làm đơn gia nhập HTVVN. Kết quả là, từ đầu tháng 5 năm 2006 đến giữa tháng 10 năm 2006, Ban Việt ngữ đã nhận được tổng số 1.447 lá đơn của 102 cơ quan thi viên và các trung tâm thông tin – thi viên trong nước gia nhập HTV VN.

Ngày 22/10/2006, sau nhiều cuộc gặp gỡ của các tổ chức và cá nhân liên quan, HTVVN đã tiến hành đại hội thành lập và bầu Ban chấp hành (BCH) của Hội. Đây là tổ chức xã hội nghề nghiệp đầu tiên của những người làm công tác thi viên của nước Việt Nam¹. Sự kiện này thể hiện sự trưởng thành với ý thức nghề nghiệp của cộng đồng thi viên nước ta. Đại hội đã thông qua Điều lệ, bầu BCH Hội và Chương trình hoạt động của Hội trong nhiệm kỳ I. Trong Điều lệ, Hội đã đưa ra những mục tiêu hoạt động như sau:

- Hội góp phần xây dựng ngành thi viên Việt Nam ngày càng vững mạnh, khẳng định vai trò, vị trí của thi viên trong xã hội và đời sống văn hóa của nhân dân, phục vụ có hiệu quả cho công cuộc phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước.

Tóm tắt trên BCH HTVVN khóa I(2006- 2011) đã đưa ra Chương trình hoạt động như sau:

Thông tin

- Tuyên truyền và hướng dẫn hội viên thể thao hiện tại tham gia Đền và Nhà văn hóa – văn hóa – xã hội nói chung và công tác thể thao nói riêng.
- Trao đổi nghiệp vụ thể thao với đồng nghiệp hình thức.
- Xin phép lập mặt tiếp xúc với Thể thao.

Nghiên cứu khoa học

- Tổ chức nghiên cứu các vấn đề đặt ra trong lĩnh vực thể thao, tổ chức các dịch vụ chuyên môn, dịch vụ thể thao thi đấu thể thao; dịch vụ phục vụ biên các công trình NCKH của thể thao v.v...
- Tạo vốn cho các dự án đầu tư của ngành.
- Nghiên cứu, ứng dụng, phổ biến những thành tựu KHCN vào hoạt động thể thao.

Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ

- Đầu tư, phối hợp với các cơ quan của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan, trong việc bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho hội viên, giúp hội viên đạt tiêu chuẩn nghề nghiệp và duy trì hoạt động nghề nghiệp trình độ cao.
- Tổ chức các cuộc hội thảo, tập huấn nghiệp vụ thể thao cho hội viên.

- Xây dựng bộ sách truyện thơ ngành, lịch sử phát triển ngành.

Bộ quy định hội viên

- Bộ quy định hội pháp và chính đảng của hội viên, của các tổ chức thành viên. Chú ý phát triển hội viên mới.

Quan hệ quốc tế

- Vận động tạo điều kiện để các tổ chức và cá nhân nước ngoài góp phần trí tuệ và sức lực xây dựng và phát triển sự nghiệp thơ Việt.

- Mở rộng hợp tác, giao lưu với các tổ chức nước ngoài và thơ Việt theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm duy trì mối quan hệ và trao đổi thông tin với các Hội Thi viên của một số nước trong khu vực và quốc tế.

2. Một số hoạt động tiêu biểu của Hội nhiệm kỳ I (2006-2011)

2.1. Công tác tổ chức

Công tác đầu tiên mà BCH Hội tập trung ưu tiên tiến hành là công tác tổ chức, bộ máy của Hội.

- Thành lập Văn phòng Hội. Trách nhiệm Hội đã được Hội nghị trí tuệ để xuất của Thơ Việt Quốc

gia Việt Nam, đợt từ 31 Trảng Thi, Hà Nội; BCH đã phân công một số ủy viên BCH làm Chánh và Phó Văn phòng Hội, Kế toán. TVQG đồng ý cấp một ngân sách để làm nhiệm vụ công việc (bản thân gian) nhân viên văn phòng. Hội đã đăng ký con dấu, mở tài khoản riêng.

- Thành lập các tiểu ban chuyên môn của BCH theo nguyên tắc Trưởng tiểu ban là Chủ tịch Hội hoặc Phó Chủ tịch Hội; Phó trưởng ban là thành viên trong BCH mà trong công việc hàng ngày có liên quan nhiệm vụ chỉ đạo và hướng dẫn các hoạt động của tiểu ban: Ban Tổ chức và hội viên; Ban Công tác - chính sách; Ban Đào tạo; Ban Đối ngoại; Ban Kiểm tra; Ban Nghiên cứu khoa học. Đồng thời, cũng đã thành lập một số trung tâm, đặc biệt Trung tâm xuất bản và phát hành tài liệu cho viên do Chủ tịch Hội làm Giám đốc.

- Công việc BCH: BCH được chỉ định ban đầu ra gồm 31 thành viên, trong đó ngoài Chủ tịch còn có 5 Phó Chủ tịch và các thành viên từ nhiều vùng miền, các hội đồng thi viết khác nhau. Điều đó, với nguyên tắc, cho phép Hội nắm bắt nhu cầu của hội viên nhanh hơn và triển khai công tác của Hội cũng tốt hơn. Tuy nhiên sau một thời gian hoạt động, một số thành viên BCH nghỉ hưu, trong đó có những người xa Hà Nội nên không thể tiếp tục tham gia công tác của BCH. Vì thế, năm 2009, BCH đã họp và quyết định bổ sung 4 thành viên BCH mới, gồm:

+ Bà Nguyễn Thị Thanh Mai, Trưởng Vở Thi viết;

+ Bà Phan Thị Kim Dung, Giám đốc Thi viết Quận Gia Việt Nam;

+ Ông Bùi Xuân Đức, Giám đốc Thi viết KHTH thành phố Hồ Chí Minh;

+ Ông Ngô Văn Chung, Giám đốc Thi viết Quận Đống Đa.

Sau khi được bổ sung vào BCH, các thành viên trên đã tích cực hoạt động, góp phần nâng cao chất lượng và đẩy mạnh các công tác của Hội.

Ngoài ra, BCH còn xây dựng và thông qua quy chế hoạt động của BCH, của các đơn vị trực

thuộc BCH theo quy định trong Điều lệ Hội và Quy chế chi tiêu nội bộ của Hội.

- Thành lập các chi hội, liên chi hội cấp xã:

Do ý thức đoàn kết xã hội mạnh mẽ của Hội phải xuất phát từ cấp xã nên BCH đã rất chú trọng đến thành lập các chi hội, liên chi hội. BCH đã thường xuyên gửi công văn hướng dẫn, nhắc nhở, đôn đốc các tổ chức thành viên thành lập các chi hội, liên chi hội trực thuộc Hội. Với liên chi hội thì BCH muốn chuyển đổi các liên hiệp đã có từ trước sang liên chi hội vì các liên hiệp này được thành lập trên những cơ sở pháp lý chưa chặt chẽ. Trong khi các Liên hiệp thể thao vùng địa phương phía Bắc và phía Nam hoạt động ngay với chức năng này thì các liên hiệp thuộc hệ thống thể thao vùng công cộng còn phân vân vì nhiệm vụ lãnh đạo liên hiệp quan niệm rằng nếu chuyển sang liên chi hội thì sẽ không được hoạt động từ kinh phí nhà nước. Thường trực Hội đã thảo luận với lãnh đạo Vụ Thể thao và đi đến thống nhất với tên gọi của Liên chi hội, Chi hội, Phân hội TV cấp xã. Đầu năm 2011, BCH Hội đã gửi công văn chỉ đạo các thể thao khu vực thành lập các tổ chức cấp xã theo tinh thần của thu nhập với Vụ Thể thao và đưa ra mục tiêu: phải đầu tư đến tháng 6/2011 sẽ phân bổ kinh phí cho các hội tại Trung ương đến cấp xã. Nhưng kết quả thu được không mấy quan trọng ngoài 3 liên chi hội (Liên chi hội các thể thao vùng địa phương phía Nam, Liên chi hội các thể thao vùng địa phương phía Bắc, Liên chi hội thể thao các tỉnh Nam Trung bộ và Tây Nguyên) và Chi hội thể thao Phú Yên (2009), chỉ thành lập thêm được Chi hội thể thao tỉnh Đồng Nai với 622 hội viên từ 14 phân hội cấp huyện của tỉnh này. Đồng thời Hội đã gia nhập Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam:

Năm 2008, HTVVN làm hội sở, tổ chức và đã được chấp nhận là thành viên của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam. Việc tham gia vào Liên hiệp này đã tạo nhiều thuận lợi cho hoạt động của HTVVN: nhận được sự giúp đỡ và nghiệp vụ hoạt động của Hội; đã tham gia các lập hội do Liên hiệp tổ chức; tham gia vào Đoàn Chủ tịch Liên hiệp. Có thể nói rằng việc gia nhập này đã làm tăng thêm sức mạnh và nâng cao được vị thế của HTVVN...

2.2. Phát triển hội viên

- Thiệt lập hội viên tập thể. Trong Điều lệ chính thức của Hội chỉ có quy định về hội viên cá nhân. Điều đó gây khó khăn cho việc quản lý và thu hội phí. Vì thế, BCH đã đề nghị với Bộ Nội vụ và đã được Bộ đồng ý điều chỉnh quy định về hội viên cá nhân thành hội viên tập thể. Nghĩa là, một thể thao vùng nào đó trở thành hội viên tập thể thì tất cả thành viên trong hội viên tập thể đó đều là hội viên của HTVVN. BCH Hội coi những thể thao vùng đã tham gia đổi mới thành lập Hội là hội viên tập thể đồng nghĩa với mình. Hội viên tập thể đóng hội phí thay cho tất cả hội

viên của mình. Việc chuyển đổi hội viên cá nhân thành hội viên tập thể đã có hiệu quả trong việc thu hội phí. Lần đầu tiên, năm 2009, các hội viên tập thể đã thực hiện việc nộp hội phí: 26 hội viên tập thể đóng được 33,5 triệu đồng. Tuy vậy, có một số thể văn đã không đóng hội phí từ khi thành lập đến nay, có thể các thể văn đó nghĩ rằng mình chưa phải là hội viên chính thức của Hội.

Các liên chi hội, chi hội sau khi thành lập cũng đã chú trọng phát triển hội viên mới, đặc biệt là các Liên hội phố Văn ở các phía Bắc, phía Nam.

Ngoài ra, năm 2009, biểu trưng – logo của Hội Thi viết Văn đã được chọn thông qua cuộc thi sáng tác logo; và vào đầu năm 2011 website của Hội đã được thiết kế, đăng ký với cơ quan chức năng và đã đưa lên mạng Internet (www.vla.org.vn).

2.3. Công tác chung đối với các hoạt động chuyên môn

Hội đã chung tay với các Liên chi hội, Chi hội phố hội với các Thể văn tham gia các hoạt động chuyên môn, tập trung chủ yếu cho hoạt động thể văn và phong trào đọc. Tuy nhiên, do mới thành lập nên BCH Hội đã chọn những hoạt động có tính chất bền vững. Ngay trong năm 2007, Hội đã có công văn hướng dẫn các thể văn thành viên thực hiện ngày sách và bền vững văn thư giấy 23/4 và được nhiều thể văn tích cực hưởng ứng. Ngay tại Hà Nội, Hội đã phối hợp với Văn thư văn và Thể văn Quốc gia thực hiện Ngày Sách và bền vững văn thư giấy trong các năm 2007, 2008, 2010, 2011. Nhân dịp đó Hội phát động các đợt quyên góp sách cho các phong trào thi đua. Hàng năm Hội kêu gọi các thể văn, trong các năm từ 2007 – 2011, BTC ngày hội đã quyên góp được khoảng 100.000 cuốn, đã gửi hỗ trợ cho các thể văn có nhu cầu khó khăn ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn. Đây là những hoạt động có ý nghĩa rất thiết thực của ngành Văn thư viết Văn nhằm tôn vinh nghề thể văn và chủ yếu cho văn hóa đọc ở nước ta.

- Một thành tích nổi bật của BCH Hội Thi viết Văn khóa I là đã phối hợp với Văn thư văn và Thể văn Quốc gia Việt Nam thực hiện tốt vai trò là Chủ tịch CONSAL XIV. Để thực hiện vai trò này, ngành thể văn nước ta đã thực hiện thành công hội nghị BCH CONSAL XIV lần thứ nhất tại Huế (2007) và lần thứ hai tại TP. Hồ Chí Minh (2008), và Đại hội CONSAL XIV tại Hà Nội (4/2009). Đại hội đã diễn ra thành công tốt đẹp, với sự tham gia của gần 1.000 đại biểu, trong đó gần 350 đại biểu nước ngoài, đến từ 27 nước. Chúng ta đã thực hiện nhiều sáng kiến trong thực tiễn và hoạt động của CONSAL và do đó góp phần nâng cao hiệu quả của thực tiễn này. Cho đến bây giờ các đồng nghiệp Đông Nam Á vẫn còn đánh giá rất cao những đóng góp mới của ngành thể văn Việt Nam với thực tiễn này thông qua việc thực hiện Đại hội CONSAL XIV. Sẽ có thành

công đó là do nhúng cò gò ng cò a BTC, Chi hội Thơ viên Quốc gia, Vĩ Thơ viên, Thơ viên KHTH Thừa Thiên – Huế, thành phố Hồ Chí Minh, Lâm Đồng, Liên chi hội thơ viên ở phía Nam, Trung tâm Học liệu Huế, Thơ viên Hà Nội, ĐH Bách Khoa Hà Nội...

- Hội góp phần quan trọng để Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành văn bản về thơ cổ hiện chuần hóa. Nhiệm vụ thành viên BCH Hội đã tham gia Ban soạn thảo và thẩm định dự thảo DDC 14 và lựa chọn các chuần nghiệp vụ chung cho các thơ viên Việt Nam. Kết quả bản tiếng Việt của DDC 14 đã được công bố vào năm 2006. Lãnh đạo Hội đã phối hợp với Vĩ Thơ viên và Thơ viên Quốc gia tổ chức Hội thảo bàn về ứng dụng DDC (3/2007), tổ chức họp hội nghị để Bộ VHTT, 7/5/2007 đã ban hành văn bản số 1598/VHTT-TV về việc áp dụng DDC14, MARC21, AACR2, nghiệp vụ chuần nghiệp vụ do Ban soạn thảo và lựa chọn, vào công tác của các thơ viên Việt Nam.

- Năm 2009, Lãnh đạo Hội cùng với Vĩ Thơ viên và Thơ viên Quốc gia tham mưu với Bộ VHTTDL chủ trì tổ chức việc tổ chức luồn xã hội và có ý kiến với UBND tỉnh Phú Thọ về việc thu hút đầu tư của Thơ viên tỉnh Phú Thọ để xây dựng khách sạn 5 sao nghiệp vụ của bố trí di tích nhà mới cho Thơ viên tỉnh. Kết quả UBND tỉnh Phú Thọ đã đồng ý việc này trong một thời gian và sau đó đã thu xếp địa điểm mới cho thơ viên tỉnh Phú Thọ. Đó cũng là thành công của HTVVN.

- Lãnh đạo Hội đã tham gia trực tiếp vào Ban soạn thảo “Hành trình tìm kiếm sách và tài liệu quý hiếm về Thăng Long – Hà Nội” trong dự án “Tủ sách Thăng Long ngàn năm văn hiến” do Nhà xuất bản Hà Nội chủ trì; phối hợp với Thơ viên Quốc gia và Thơ viên KHTH TP. Hồ Chí Minh tổ chức hội thảo với chuyên đề “Xây dựng bộ Tiêu chuẩn cho Việt Nam” (đầu năm 2009) với sự tham gia của hơn 100 đại biểu đến từ nhiều thơ viên trong các nước và kết quả đạt được là đã thống nhất khái niệm tiêu chuẩn và kiến nghị với TVQG đồng ý ra biên soạn Bộ tiêu chuẩn cho Việt Nam...

- Tổ chức cuộc họp thông tin về HTVVN và Hội Thông tin – Tài liệu VN bàn về các hoạt động phối hợp giữa hai Hội. Phối hợp với Hội TTTL tổ chức các hội thảo ở Hà Nội, Phú Thọ về địa công nghệ sinh học vào Việt Nam, mở ra hướng thơ viên phục vụ nông nghiệp (2009) và cả hai hội phối hợp với Vĩ Thơ viên tổ chức hội thảo “Thơ viên phục vụ nông nghiệp và nông thôn” (tháng 11/2010)...


